

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 20 - 3- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bích Thuận;
- Bà Lành Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 04/2024/QĐ-TA ngày 23 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/HSST-QĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Thú P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1940 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Viết N (tên gọi khác: Hoàng Viết L) và bà Hoàng Thị L, đều đã chết; vợ Hà Thị D (tên gọi khác: Hà Thị G), đã chết; con: có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1961 đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 1978 đã chết; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2023 đến nay; có mặt.

Người bào chữa: Ông Chu Thê V- Luật sư, thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15-12-2023, Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Lạng Sơn nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp có một người đàn ông xách túi ni lông màu vàng, bên trong là hộp bìa các tông có biểu hiện nghi vấn đang đứng trước cổng khu đô thị M, thuộc thôn H, xã H, thành phố L. Tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế đã phối hợp với Công an xã Hoàng Đồng cùng tiến hành kiểm tra, xác định người đàn ông có tên là Hoàng Thú P, sinh năm 1940, địa chỉ thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có hành vi vận chuyển 01 cá thể rắn hổ chúa còn sống đựng trong thùng bìa các tông, đem đi bán cho khách.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Thú P khai nhận: Vào ngày 13-12-2023 sau khi được một người đàn ông không quen biết đặt vấn đề mua rắn hổ mang chúa tự nhiên, bị cáo đã nhận lời, người này để lại cho bị cáo mảnh giấy nhỏ ghi số điện thoại liên hệ. Khoảng 15 giờ ngày 13-12-2023, bị cáo Hoàng Thú P đi vào khu rừng của gia đình thuộc khu vực đường tránh xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bắt được cá thể rắn hổ chúa còn sống, sau đó Hoàng Thú P cho rắn vào túi lưới màu trắng rồi để trong hộp bìa các tông và mang về nhà riêng tại thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cất giữ. Sáng ngày 15-12-2023, bị cáo nhờ người lạ hộ bấm máy điện thoại nokia đen trắng đã cũ của bị cáo để gọi đến số điện thoại của người đàn ông đặt vấn đề mua rắn thì người này bảo bị cáo đem rắn đến cổng chào lối vào khu Đô thị N, thành phố Lạng Sơn để giao. Bị cáo Hoàng Thú P bắt xe khách và mang hộp bìa các tông đựng cá thể rắn hổ chúa nêu trên xuống khu vực thành phố L để bán lấy tiền. Khi bị cáo đang đứng ở trước Khu đô thị M thuộc thôn H, xã H, thành phố L thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ. Đối với chiếc điện thoại nokia đen trắng đã cũ của bị cáo trên đường bắt xe khách xuống thành phố Lạng Sơn bị cáo đã làm mất, tờ giấy ghi số điện thoại của người mua rắn đã vứt đi và bị cáo không nhớ số điện thoại của người này.

Ngày 15-12-2023, Phòng Cảnh sát kinh tế đã tiến hành trưng cầu giám định Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Tại Bản kết luận giám định hình thái động vật số 2198/STTNSV ngày 15-12-2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận: *01 cá thể động vật là loài rắn hổ chúa có tên khoa học là Ophiophagushannah, thuộc lớp bò sát có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16-7-2019 của Chính phủ, đồng thời cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22-9-2021 của Chính phủ.*

Ngày 15-12-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao cá thể rắn hổ chúa nặng 3,2kg cho Trung tâm cứu hộ Động vật hoang dã.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Thú P còn khai nhận trước đó khoảng tháng 6/2023, bị can bắt được 02 cá thể rắn có tổng trọng lượng là 3,2 kg và đã

đem đi bán tại chợ T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cho một người không quen biết với giá tiền 300.000 đồng/01 kg.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-P1, ngày 29-01-2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Thú P về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng nêu, bị cáo biết hành vi bắt rắn hổ mang chúa đem bán là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, người già, không có thu nhập, nên mục đích săn bắt rắn để đem bán lấy tiền tiêu cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội: Đối với con rắn hổ chúa bắt quả bị cáo săn bắt, vận chuyển, mua bán đã được trưng cầu giám định, đủ căn cứ đánh giá bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; Điều 50; điểm s, o khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Thú P phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm; xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo là người già nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu trắng có diện 40 cm x 80cm; 01 hộp bìa các tông có diện 15cm x 30cm x 50cm; 01 túi nilon màu vàng. Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo liên lạc với người mua rắn hổ mang chúa, tại biên bản sự việc ngày 15-12-2023 không thu giữ điện thoại, tại phiên tòa bị cáo khai ngày 15-12-2023 trên đường bắt xe khách xuống thành phố Lạng Sơn để bán rắn thì bị cáo đã làm mất chiếc điện thoại; đối với người mua rắn, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ và không thu giữ được số điện thoại, nên không có căn cứ thu giữ điện thoại và xử lý đối với người đặt mua rắn hổ mang chúa.

Phản thủ tục tranh luận, bị cáo Hoàng Thú P nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và án phí đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ pháp luật và phù hợp, nên nhất trí. Tuy nhiên, do bị cáo là người già, thiếu hiểu biết pháp luật, nên đề nghị xem xét xử mức án đầu khung hình phạt là 12 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo và miễn án phí theo đơn đề nghị cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi săn, bắt động vật nguy cấp, quý, hiếm là sai phạm, bị cáo mong được hưởng án treo để sống tuổi già bên gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập bảo quản tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 13-12-2023, tại khu rừng của gia đình thuộc khu vực đường tránh xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Thú P đã có hành vi bắt 01 cá thể rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagushannah*, thuộc lớp bò sát có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16-7-2019 của Chính phủ, đồng thời cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22-9-2021 của Chính phủ với mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Thú P phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với hành vi của bị cáo Hoàng Thú P bắt 02 cá thể rắn đi bán tại chợ Tân thanh, Văn Lãng, Lạng Sơn thời điểm từ tháng 6 năm 2023. Do không biết tên, địa chỉ người mua, cũng không xác định được tên, loài cá thể rắn không có đủ căn cứ chứng minh, nên không có cơ sở xem xét, xử lý đối với hành vi này.

[4] Để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự như sau:

[5] Về tính chất vụ án và mức độ phạm tội của bị cáo: Do hoàn cảnh khó khăn, là người già, không có thu nhập, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã sẵn bắt rắn để đem bán lấy tiền tiêu cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến việc bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm trước nguy cơ tuyệt chủng.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, được đánh giá có nhân thân tốt; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo

khi thực hiện hành vi phạm tội đã 84 tuổi, là người già, trình độ học vấn thấp thiếu hiểu biết pháp luật, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, o khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, nhưng cho bị cáo hưởng án treo được sinh sống cùng gia đình .

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về vật chứng vụ án: 01 cá thể rắn hổ chúa nặng 3,2kg, ngày 15-12-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ Động vật hoang dã để chăm sóc là đúng quy định. 01 túi vải màu trắng có diện 40 cm x 80cm; 01 hộp bìa các tông có diện 15cm x 30cm x 50cm; 01 túi nilon màu vàng được bị cáo sử dụng để bắt rắn hổ mang, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng liên hệ mua bán rắn hổ mang chúa, do không thu giữ được nên không xử lý.

[12] Đối với người đàn ông đặt vấn đề mua rắn hổ mang chúa với bị cáo Hoàng Thú P, do bị cáo không biết được lai lịch của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn chưa làm rõ được. Khi nào có căn cứ xử lý đối với người này sẽ được giải quyết sau.

[13] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, tuy nhiên bị cáo là người già, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí, nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo Hoàng Thú P.

[14] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và lời trình bày bào chữa của Luật sư có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; Điều 47; Điều 50; điểm s, o khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thú P phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thú P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20-3-2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo bị phạt tù cho hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã tuyên cho người được hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu trắng có diện 40 cm x 80cm; 01 hộp bìa các tông có diện 15cm x 30cm x 50cm; 01 túi nilon màu vàng.

(Vật chứng nêu trên được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-01-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nhưng được miễn án phí do là người cao tuổi.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Công an Tp Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Cơ quan THAHS Công an Tp Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND xã T, H. V, T. Lạng Sơn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thuận Lành Thị Thanh Xuân

Nguyễn Hải Ninh

